**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA LỚP 4 CUỐI HỌC KỲ I**

**MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**NĂM HỌC: 2023-2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mạch kiến thức,**  **kĩ năng** | **Số câu và số điểm** | **Mức 1** | | **Mức 2** | | **Mức 3** | | | **Tổng** | | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | | TL |
| **Địa phương em** | Số câu |  |  | 1 |  |  |  | 1 | | 1 |
| Số điểm |  |  | 1đ |  |  |  | 1đ | | 1đ |
| Câu số |  |  | 7 |  |  |  | 7 | | 10 |
| **Vùng Trung du và miền núi bắc bộ** | Số  câu | 3 |  |  |  |  | 1 | 3 | |  |
| Số điểm | 3đ |  |  |  |  | 1đ | 3đ | |  |
| Câu số | 1,2,3 |  |  |  |  | 10 | 1,2,3 | |  |
| **Vùng Đồng bằng bắc bộ** | Số câu | 1 |  | 3 |  |  | 1 | 4 | | 1 |
| Số điểm | 1đ |  | 3đ |  |  | 1đ | 4đ | | 1đ |
| Câu số | 4 |  | 5,6,8 |  |  | 9 | 4.5.6.8 | | 9 |
| **Tổng** | **Số câu** | **4** |  | **4** |  |  | **2** | **8** | | **2** |
| **Số điểm** | **4đ** |  | **4đ** |  |  | **2đ** | **8đ** | | **2đ** |

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên : . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .**  **Lớp : 4 . . . .** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I.**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN: LỊCH SỬ ĐỊA LÝ 4**  **THỜI GIAN: 40 PHÚT** |

**Ia Kha, ngày ...... tháng ... năm 2023**

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | **Nhận xét** |

1. **Phần trắc nghiệm:**

**Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng và hoàn thành các bài tập sau:**

**Câu 1:** **(1 điểm) Sông ngòi ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có đặc điểm nào dưới đây?** **M1**

A. Ít sông, sông có nhiều thác nghềnh và nước chảy mạnh.

B. Nhiều sông, sông có nhiều thác nghềnh và nước chảy mạnh.

C. Ít sông, sông có nhiều phù sa và nước chảy chậm.

D. Nhiều sông, sông có nhiều phù sa và nước chảy chậm

**Câu 2:** **(1 điểm) Nhà máy Thủy điện Hòa Bình và Nhà máy Thủy điện Sơn La được xây dựng trên sông nào dưới đây?** **M1**

A. Sông Hồng B. Sông Chảy.

1. Sông Đà D. Sông Lô.

**Câu 3: (1 điểm) Ngày Quốc lễ Giỗ tổ Hùng Vương là ngày nào ?** **M1**

A. Ngày 8 tháng 3 âm lịch hằng năm.

1. Ngày 30 tháng 4 hằng năm.

C. Ngày 10 tháng 3 âm lịch hằng năm.

D. Ngày 1 tháng 5 hằng năm.

**Câu 4: (1 điểm) Địa hình vùng Đồng bằng Bắc Bộ có đặc điểm nào dưới đây?** **M1**

A. Bằng phẳng, trên bề mặt có đồi núi cao và nhiều ô trũng.

B.Không bằng phẳng, trên bề mặt có đồi núi thấp và hệ thống đê.

C. Khá bằng phẳng, trên bề mặt có nhiều núi cao và hệ thống đê.

D. Khá bằng phẳng, trên bề mặt có đồi núi thấp và hệ thống đê.

**Câu 5:** **(1 điểm) Hà Nội còn có tên gọi khác nào dưới đây?** **M2**

A. Hoa Lư B. Đại La

C. Sài Gòn D. Tây Đô

**Câu 6:** **(1 điểm) Nối thông tin ở cột A và B để tạo thành thông tin hoàn chỉnh.** **M2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cột A |  | Cột B |
| 1. Người dân ở Đồng bằng Bắc bộ chủ yếu là |  | a. vùng lúa lớn thứ 2 cả nước. |
| 2. Dân cư tập trung đông đúc ở vùng Đồng bằng Bắc bộ do |  | b. chạm bạc, đúc đồng, dệt lụa, làm gốm,… |
| 3. Đồng bằng Bắc bộ là |  | c. dân tộc kinh |
| 4. Vùng đồng bằng Bắc bộ có nhiều nghề thử công truyền thống như: |  | d. điều kiện tự nhiên thuận lợi cho sinh sống và sản xuất. |

**Câu 7:** **(1 điểm) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống trước mỗi ý sau:** **M2**

Các tỉnh tiếp giáp với tỉnh Gia Lai là: Quảng Nam, Đắc Lắc, Kom Tum.

Ở tỉnh Gia Lai có Lễ hội đua thuyền.

Tây Nguyên trồng nhiều lúa nước.

Tây nguyên có 2 mùa: mùa khô và mùa mưa.

**Câu 8: (1 điểm) Điền các từ “ Thăng Long, Hoa Lư, Hậu Lê, kinh đô” vào chỗ chấm. M2**

Năm 1010, Lý Công Uẩn dời đô từ ………… (Nình Bình) ra Đại La (Hà Nội) đặt tên cho kinh đô mới là …………… Từ đó, nơi đây là …………….của các triều đại Lý, Trần, …………. Ngày nay, Hà Nội là Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1. **Phần tự luận:**

**Câu 9:** **(1 điểm) Em hãy cho biết thủ đồ Hà Nội có vai trò như thế nào đối với sự phát triển của đất nước?** **M3**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ..................................................................................................................................................................................................................................................................

**Câu 10: (1 điểm) Chúng ta cần làm gì để phòng chống thiên tai ( giá rét, lũ quét, sạt lỡ đất) nhằm đăm bảo sức khỏe và an toàn tính mạng của người dân ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ? M3**

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... .................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ..................................................................................................................................................................................................................................................................

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HK1**

**MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 4**

**Năm học: 2023-2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Ý đúng | B | C | C | D | B |
| Điểm | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm | 1 điểm |

**Câu 6. (1 điểm) HS nối đúng mỗi thông tin ghi 0,25 điểm.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Cột A |  | Cột B |
| 1. Người dân ở Đồng bằng Bắc bộ chủ yếu là |  | a. vùng lúa lớn thứ 2 cả nước. |
| 2. Hệ thống đê giúp Đồng bằng Bắc bộ |  | b. chạm bạc, đúc đồng, dệt lụa, làm gốm,… |
| 3. Đồng bằng Bắc bộ là |  | c. dân tộc kinh |
| 4. Vùng đồng bằng Bắc bộ có nhiều nghề thử công truyền thống như: |  | d. hạn chế ngập lụt và có thể trồng cấy nhiều vụ trong năm. |

**Câu 7. (1 điểm) HS điềm đúng mỗi ô ghi 0,25 điểm.**

Đ

Đ

S

Các tỉnh tiếp giáp với tỉnh Gia Lai là: Quảng Nam, Đắc Lắc, Kom Tum

Ở tỉnh Gia Lai có Lễ hội đua thuyền.

Tây Nguyên trồng nhiều lúa nước.

Tây nguyên có 2 mùa: mùa khô và mùa mưa.

Đ

**Câu 8. (1 điểm) HS điền đúng mỗi từ ghi 0,25 điểm.**

Năm 1010, Lý Công Uẩn dời đô từ **Hoa Lư** (Nình Bình) ra Đại La (Hà Nội) đặt tên cho kinh đô mới là **Thăng Long.**  Từ đó, nơi đây là **kinh đô** của các triều đại Lý, Trần, **Hậu Lê** Ngày nay, Hà Nội là Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chue nghĩa Việt Nam.

**Câu 9: (1 điểm) Tuỳ theo câu trả lời của HS mà GV ghi điểm cho phù hợp.**

Thủ đô Hà Nội có vai trò quan trọng đối với sự phát triển đất nước vì: Là trung tâm chính trị quan trọng, nơi đặt trụ sở của cơ quan lãnh đạo cao nhất của quốc gia. Đồng thời, Hà Nội còn là trung tâm kinh tế với sự đa dạng các khu công nghiệp, khu công nghệ cao,... và tập trung nhiều cơ quan quan trọng về văn hóa, giáo dục của cả nước.

**Câu 10: (1 điểm) Tuỳ theo câu trả lời của HS mà GV ghi điểm cho phù hợp**

**Gợi ý:**

Biện pháp phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ:

* Phòng chống giá rét: Che chắn nhà cửa kín gió, sưỡi ấm đúng cách; người nhà và trẻ nhỏ hạn chế ra khỏi nhà, đặc biệt là ban đêm.
* Phòng chống lũ quét, sạt lở đất; thường xuyên theo dõi tông tin dự báo thời tiết; chủ động quan sát các dấu hiệu lũ quét, sạt lở đất; sẵn sàng sơ tán khi cần thiết.